

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 242/2022/HS-ST

Ngày: 21/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Hiên;

2. Ông Lương Văn Thoại

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G - Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Vượng - Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 21 tháng 12 năm 2022 tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội; địa chỉ: Ô đất 1-VP, Khu chức năng đô thị Nam đường V3, phường Đ, quận M, thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội; địa chỉ: đường P, phường P1, quận N, thành phố Hà Nội xét xử công khai, theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 236/2022/TLST- HS ngày 08 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 228/2022/QĐXXST - HS, ngày 08/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn K**; (tên gọi khác: Không); sinh năm: 1994; tại: Sơn La; Nơi ĐKKHKT: C, xã C1, huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: không có nơi ở ổn định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn S, sinh năm 1972 và con bà: Lò Thị M1, sinh năm 1973; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: chưa có; danh chỉ bản số 0385, lập ngày 21/9/2022 tại Công an huyện G, thành phố Hà Nội; Tiền án; tiền sự: - Bản án số 41/HSST ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân huyện S1, thành phố Hà Nội xử phạt Lò Văn K 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/12/2021. Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 13/9/2022 đến ngày 21/9/2022 chuyển tạm giam. Hiện bị cáo Lò Văn K đang bị

tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an TP. Hà Nội. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

*Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Quang Đ1, sinh năm 1972 – là trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội – Chi nhánh số 11; địa chỉ trụ sở: Tầng 3 – Trung tâm Văn Hóa Thể thao, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa) .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 16 giờ 05 phút ngày 13/9/2022, Công an xã D làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đường Nguyễn Bình thuộc địa phận Tổ dân phố Đường 5, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội phát hiện Lò Văn K, sinh năm 1994; trú tại: C, C1, M, Sơn La điều khiển xe máy BKS 29.186.VT có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra phát hiện K đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã thu giữ vật chứng và lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Lò Văn K: - 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; - 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Note 10 màu đen, kiểu máy SM- N770F10S, số seri RF8N30JPGEA, IMEI 1: 355045113851899, IMEI 2: 355046113851897 lắp sim số 0344.830.467 và 0902.849.064, cũ đã qua sử dụng; - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đã qua sử dụng số máy C50E- 8510681 số khung C50-8510699 BKS 29.186-VT.

Kết luận giám định số 6488/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,182 gam.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện G, Lò Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số: 237/CT-VKSGL, ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện G đã quyết định truy tố bị cáo Lò Văn K ra trước Tòa án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo Lò Văn K đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,182 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 237/CT-VKSGL, ngày 30/11/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm

tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lò Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Lò Văn K mức án phạt tù từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2022;

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định;

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lò Văn K, cán bộ niêm phong Phạm Thọ K1, giám định viên Vũ Việt C2. Trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,159 gam. (Đã trích mẫu 0,023 gam);

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Note 10, màu đen, bên trong lắp sim số 0344.830.467 và 0902.849.064, máy cũ, đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo là Ông Lê Quang Đ1 – Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước, thành phố Hà Nội có ý kiến: Nhất trí với nội dung bản cáo trạng cũng như quan điểm luận tội và các tình tiết giảm nhẹ áp dụng đối với bị cáo và mức hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo của Viện kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên tòa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình bị cáo thuộc khu vực thiếu số miền núi Sơn La cũng như nhân thân bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét để bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và miễn án phí HSST đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, cân nhắc áp dụng pháp luật về việc miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn K và không có ý kiến gì khác.

Bị cáo Lò Văn K sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, lời bào chữa của người bào chữa bị cáo không có ý kiến gì bổ sung và bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép 0,182 gam ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của người bào chữa và lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Lò Văn K: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lò Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, sơ đồ hiện trường, Kết luận giám định, Lời khai người làm chứng và các biên bản, tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ ngày 13/9/2022, K điều khiển xe mô tô BKS 29.186.VT đi từ thôn K2, xã C2, huyện T1, thành phố Hà Nội đến công ty A1 Hưng Yên để nộp hồ sơ xin việc làm. Khi đi đến địa phận xã D, huyện G, thành phố Hà Nội, K sử dụng điện thoại Sam Sung có số sim số 0334.830.*** gọi vào số sim liên lạc 0963.586.*** của một người đàn ông không rõ nhân thân để mua ma túy 400.000 đồng ma túy loại Heroine thì người đàn ông này đồng ý và hẹn địa điểm đến khu vực ngõ 403 đường Nguyễn B để lấy ma túy. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, K đi xe máy BKS 29.186.VT đến ngõ 403 đường Nguyễn B gặp và mua của người đàn ông 02 gói ma túy Heroine với giá 400.000 đồng được gói giấy bạc màu trắng. Sau khi mua được ma túy, K cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái và điều khiển xe máy đi đến khu vực trước cổng đền Y, thuộc TDP Đường 5, xã D, G, Hà Nội thì bị lực lượng công an kiểm tra do sợ bị bắt nên K thả từ 2 gói ma túy cầm tay trái vừa mua được xuống đường, tổ công tác yêu cầu Knhặt lên và giao nộp cho tổ công tác Công an xã D.

[3]. Vật chứng Cơ quan Công an huyện G thu giữ của Lò Văn K: - 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; - 01 chiếc điện thoại di động Samsung Note 10 màu đen, kiểu máy SM- N770F10S, số seri RF8N30JPGEA, IMEI 1: 355045113851899, IME 2: 355046113851897 lắp sim số 0344.830.*** và 0902.849.***, cũ đã qua sử dụng; - 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda màu xanh đã qua sử dụng số máy C50E- 8510681 số khung C50-8510699 BKS 29.186-VT.

[4]. Tại Kết luận giám định số 6488/KL-KTHS ngày 21/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: - Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,182 gam.

Heroine thuộc danh mục các chất ma túy mà Nhà nước cấm sử dụng.

[5]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 16 giờ 05 phút ngày 13/9/2022, tại khu vực tổ dân phố đường 5, xã D, huyện G, Hà Nội, bị cáo Lò Văn K khi đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroine có khối lượng 0,182 gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị Công an xã D kiểm tra, phát hiện và bắt giữ cùng vật chứng. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện G, truy tố bị cáo Lò Văn K ra trước Tòa án theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật. Mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội, trở thành công dân tốt.

[7]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, trị an xã hội là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức và hiểu biết pháp luật. Mặc dù bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng ngày 13/9/2022 bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép ma túy loại Heroine có khối lượng 0,182 gam với mục đích để bị cáo sử dụng cho bản thân. Vì vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[8]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo có 01 có tiền án: - Bản án số 41/HSST ngày 11/5/2020, Tòa án nhân dân huyện S1, thành phố Hà Nội xử phạt Lò Văn K 12 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/12/2021. Theo quy định của pháp luật thì tiền án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm;

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm. Vì vậy, bị cáo Kđược hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[9]. Về Áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn trong khung hình phạt đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[10]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lò Văn K, cán bộ niêm phong Phạm Thọ K1, giám định viên Vũ Việt C2. Trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,159 gam. (Đã trích mẫu 0,023 gam). Đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và liên quan đến tội phạm nên cần thiết tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Samsung Note 10, màu đen, bên trong lắp sim số 0344.830.*** và 0902.849.***, máy cũ, đã qua sử dụng. Đây là vật chứng liên quan đến tội phạm, còn giá trị sử dụng nên cần thiết tịch thu sung vào Ngân sách Nhà Nước.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS 29.186-VT thu giữ của bị cáo Lò Văn K. Quá trình xác minh thuộc sở hữu của anh Trịnh Xuân Q, sinh năm 1979; trú tại K2, C2, T1, Hà Nội. Ngày 13/9/2022, anh Q không biết, không liên quan đến việc K mượn xe để sử dụng đi mua ma túy. Ngày 25/11/2022, Cơ quan CSĐT – Công an huyện G đã ra quyết định xử lý vật chứng trả chiếc xe máy trên cho anh Q là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[11]. Các vấn đề khác trong vụ án: Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Lò Văn K, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra, Công an huyện G không có căn cứ để xử lý.

[12]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[13]. Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật, bị cáo bị kết án thì phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Tuy nhiên, theo Quyết định số 582/TTg ngày 28/4/2017 (PHÊ DUYỆT DANH SÁCH THÔN ĐẶC BIỆT KHÓ KHĂN, XÃ KHU VỰC III, KHU VỰC II, KHU VỰC I THUỘC VÙNG DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2016 – 2020 - THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ) thì gia đình bị cáo thuộc danh sách xã thuộc ba khu vực vùng dân tộc thiểu số và miền núi Sơn La là đối

tượng được miễn án phí được quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử xét thấy cần miễn án phí HSST cho bị cáo theo quy định của pháp luật; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Lò Văn K** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Lò Văn K **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/9/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Lò Văn K.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên ngoài có chữ ký xác nhận của Lò Văn K, cán bộ niêm phong Phạm Thọ K1, giám định viên Vũ Việt C2. Trong phong bì niêm phong là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,159 gam. (Đã trích mẫu 0,023 gam);

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà Nước: 01 chiếc điện thoại di động Samsung Note 10, màu đen, bên trong lắp sim số 0344.830.*** và 0902.849.***, máy cũ, đã qua sử dụng.

(Số vật chứng, tài sản có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 14/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G, Thành phố Hà Nội).

4. Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lò Văn K được miễn 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- VKS nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã CI, huyện M, Sơn La; (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện G;
- THADS huyện G;
- Lưu: hồ sơ vụ án; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam